

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 53/2004/QĐ-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH
Về việc điều chỉnh trở lại mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi
đối với một số mặt hàng sắt thép

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/07/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Biểu thuế theo Danh mục nhóm hàng chịu thuế nhập khẩu ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-UBTVQH10 ngày 10/10/1998 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa X đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 399/2003/NQ-UBTVQH11 ngày 19/06/2003 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XI về việc sửa đổi, bổ sung Biểu thuế theo Danh mục nhóm hàng chịu thuế nhập khẩu;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 94/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/QH10 ngày 20/5/1998;

Căn cứ công văn số 469/VPCP - KTTH ngày 10/6/2004 thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về giá thép và thuế nhập khẩu thép;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế; Cục trưởng Cục quản lý giá,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục và mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của một số mặt hàng sắt thép. Đối với các mặt hàng “thép cơ khí chế tạo” được áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi quy định tại mục 6, Biểu số II ban hành kèm theo Quyết định số 110/2003/QĐ-BTC ngày 25/7/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Đối với hàng hoá nhập khẩu theo Danh mục hàng hoá để thực hiện Hiệp định ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung của các nước ASEAN thì áp dụng mức thuế suất quy định tại Nghị định 78/2003/NĐ-CP ngày 1/7/2003 của Chính phủ và theo hướng dẫn tại Thông tư số 64/2003/TT-BTC ngày 1/7/2003 của Bộ Tài chính.